TOÁN

CHỦ ĐỀ 4 – BÀI CHIẾC ĐỒNG HỒ CỦA EM

( 2 tiết – SGK trang 92)

**A . Mục tiêu**

1 . Kiến thức kĩ năng

Làm quen biểu tượng đại lượng thời gian

* -Nhìn đồng hồ: đọc, viết được thời điểm giờ đúng ( kim phút chỉ số 12).
* Liên hệ với các thời điểm sinh hoạt hàng ngày.
* -Sử dụng thuật ngữ với đại lượng thời gian: lúc.

2 .Năng lực chú trọng: tư duy và lập luận toán học, sử dụng công cụ, phương tiện toán học, giao tiếp toán học, giải quyết vấn để toán học.

3 .Tích hợp: toán học vào cuộc sống, tự nhiên và xã hội.

* Phẩm chất: trách nhiệm ( biết quý trọng thời gian), nhân ái ( quan tâm, giúp đỡ).

**B .Thiết bị dạy học**

* GV: Đồng hồ để bàn có kim giờ, kim phút.
* HS: Mặt đồng hồ bằng bìa có kim ngắn, kim dài.

**C .Các hoạt động dạy học**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
| **1 . Khởi động**  a)Mục tiêu: Giúp học sinh tạo tâm thế cho hoạt động mới.  b)Phương pháp: vấn đáp  c)Cách tiến hành:   * Cho HS đọc bài thơ “ Chiếc đồng hồ”   **Hỏi** : Làm sao biết mấy giờ để đi học cho đúng giờ.  **2 . Giới thiệu mặt đồng hồ và hướng dẫn xem đồng hồ.**  a)Mục tiêu: Giúp học sinh nhận biết kim giờ, kim phát và đọc các số trên mặt đồng hồ.  b)Phương pháp: vấn đáp, thực hành  c)Cách tiến hành:   * GV cho HS xem đồng hồ và giới thiệu: * Mặt đồng hồ gồm có: Kim ngắn chỉ giờ, kim dài chỉ phút ( các kim quay theo chiều từ số bé đến số lớn). Mười hai số từ 1 đến 12. * GV Hướng dẫn HS xem đồng hồ   **3 . Thực hành**  a)Mục tiêu: Giúp học sinh đọc được giờ và biết giải thích.  b)Phương pháp: vấn đáp  c)Cách tiến hành:  Bài 1: Mỗi đồng hồ chỉ mấy giờ?  Nhận xét – tuyên dương  Bài 2: Xoay kim đồng hồ   * HS làm việc với nhóm 2   Bài 3: Nói theo tranh   * Cho HS quan sát tranh SGK và thảo luận   Xe xuất phát lúc mấy giờ?  Chạy đến nới lúc mấy giờ?  **4.Hoạt động ở nhà**  a)Mục tiêu: Giúp học sinh nhận biết một số việc nhà phù hợp với các em.  b)Phương pháp: thực hành  c)Cách tiến hành:  Chủ nhật em giúp mẹ làm việc nhà.   * Quan sát ttranh và cho biết, bạn nhỏ trong tranh làm gì? * GV lồng ghép: quý trọng thời gian, thói quen đúng giờ và có ý thức quan tâm giúp đỡ người thân trong gia đình. | * HS đọc đồng thanh   Em đang say ngủ  Quên cả giờ rồi  Chú đồng hồ nhắc  Reng! Reng! Dậy thôi!  Gà trống dậy sớm  Mèo lười ngủ trưa  Còn em đi học  Đi cho đúng giờ.  Trả lời: Xem đồng hồ   * Chú ý lắng nghe * Từng HS nêu các đồng hồ và giải thích. * HS làm theo yêu cầu của sách xoay kim đồng hồ chỉ: 9 giờ, 2 giờ, 12 giờ. * HS thảo luận * Trả lời: đi từ bến xe Miền Tây đến bến xe Tiền Giang. Bắt đầu lúc 7 giờ đến nơi lúc 9 giờ.   Trả lời: 2 đồng hồ chỉ 9 giờ và 10 giờ.  Trả lời: Dọn dẹp phòng và quét dọn.  Trả lời: Nhặt rau phụ mẹ.  HS về nhà tập dùng đồng hồ để canh giờ làm việc phụ giúp ba mẹ |

TIẾT 2

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG GV | HOẠT ĐỘNG HS |
| **1.Hoạt động luyện tập**  Bài 1: Mỗi đồng hồ chỉ mấy giờ?  a)Mục tiêu: Giúp học sinh biết đọc giờ gắn với hoạt động  b)Phương pháp: thảo luận  c)Cách tiến hành:   * Các bức tranh này nói về hoạt động của các bạn vào một giờ cụ thể trong ngày. HS hãy quan sát tranh và thảo luận nhóm 2.   Nhận xét – tuyên dương  Bài 2: Nói theo mẫu.  Mẫu: Lúc 8 giờ, em học trong lớp.  a)Mục tiêu: Giúp học sinh sử dụng thuật ngữ với đại lượng thời gian: lúc.  b)Phương pháp: thảo luận  c)Cách tiến hành:   * Các bức tranh này nói về hoạt động của em trong ngày. HS hãy quan sát tranh và tập nói với bạn ngồi kế bên   **2.Hoạt động khám phá**  a)Mục tiêu: Giúp học sinh biết xoay kim giờ, kim phút thích hợp  b)Phương pháp: trò chơi  c)Cách tiến hành:   * GV cho HS chơi trò: Ai nhanh hơn * Cho HS sử dụng đồng hồ cá nhân bằng bìa đã chuẩn bị. * Xoay kim giờ, kim phút thích hợp * GV nêu: Mẹ bắt đầu làm bếp 5 giờ * HS xoay đồng hồ * GV đưa đồng hồ đã xoay : mẹ nấu ăn xong lúc 6 giờ * HS đọc giờ.   **3.Củng cố, dặn dò**   * Nêu lại cách xem đồng hồ, nhắc lại nội dung bài học. Củng cố dặn dò. | Quan sát tranh và trả lời đồng hồ chỉ mấy giờ và nội dung gắn liền với từng đồng hồ.   * Lúc 11 giờ em ăn trưa * Lúc 3 giờ em chơi thể thao * Lúc 7 giờ em chơi đồ chơi * Lúc 8 giờ, bạn học trong lớp. * Bạn ăn trưa lúc mấy giờ? Lúc 10 giờ, bạn ăn trưa? * Các bạn ra chơi lúc 3 giờ chiều. * Bạn chơi ở nhà lúc 7 giờ tối. * HS tham gia trò chơi |